

TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO NĂM.....*(Ban hành kèm theo Thông tư số 199 /2009/TT-BTC ngày 13 /10/2009 của Bộ Tài chính)*

Đơn vị: Triệu đồng.

S S T	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm	Thực hiện quý....	Lũy kế từ đầu năm	Ước thực hiện năm	Dự kiến năm sau
1	2	3	4	5	6	7
	I. THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN					
	Trong đó: - Thu nội địa					
	- Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu					
	II. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG					
	Trong đó: - Chi cân đối ngân sách địa phương					
	- Chi chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, mục tiêu, nhiệm vụ					
	III. CHI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN NGHÈO					
1	Hỗ trợ kinh phí khoán chăm sóc, bảo vệ rừng (200.000đồng/ha)					
2	Hỗ trợ lần đầu giống cây trồng rừng sản xuất (2-5 triệu đồng/ha)					
3	Hỗ trợ hộ nghèo lương thực nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng rừng (15kg gạo/khâu/tháng)					
4	Hỗ trợ hộ nghèo tạo đất sản xuất lương thực trong khu vực rừng nhận khoán chăm sóc, bảo vệ và trồng rừng (5 triệu đồng/ha/hộ)					
5	Rà soát, xây dựng quy hoạch sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và chuyên đôi cơ cấu cây trồng vật nuôi					
6	Hỗ trợ kinh phí khai hoang để sản xuất nông nghiệp, mức 10 triệu đồng/ha.					
7	Hỗ trợ kinh phí phục hoá, mức 5 triệu đồng/ha.					
8	Hỗ trợ kinh phí tạo ruộng bậc thang, mức 10 triệu đồng/ha.					
9	Hỗ trợ 1 lần tiền mua giống, phân bón cho việc chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao					
10	Hỗ trợ hộ nghèo 1 lần để làm chuồng trại (1 triệu đồng/hộ)					
11	Hỗ trợ hộ nghèo 1 lần trồng cỏ chăn nuôi gia súc (2 triệu đồng/hộ)					
12	Hỗ trợ hộ nghèo 100% vắc xin tiêm phòng các dịch bệnh đối với gia súc gia cầm. (Bố trí vốn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)					
	Hỗ trợ lương thực hộ nghèo thôn, bản giáp biên giới trong thời gian chưa tự túc được lương thực (Không bao gồm nhu cầu kinh phí của các đối tượng đã được hưởng chế độ, chính sách từ các chương trình khác, như:					
13	Dự án 4 huyện vùng cao núi đá Hà Giang; Hộ nghèo nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, nhận đất trồng rừng sản xuất quy định tại tiết c điểm 1 khoản A mục II phần II Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP,...). Mức 15 kg gạo/khâu/tháng.					
14	Hỗ trợ kinh phí khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, cao gấp 2 lần so với mức bình quân chung các huyện khác.					
15	Hỗ trợ 100% giống, vật tư cho xây dựng mô hình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư.					
16	Hỗ trợ người dân tham gia đào tạo, huấn luyện được cấp tài liệu 100% tiền ăn, ở, đi lại và 10.000 đồng/ngày/người.					
17	Hỗ trợ một suất trợ cấp khuyến nông, lâm, ngư thôn bản					
18	Hỗ trợ xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm					

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm	Thực hiện quý	Lũy kế từ đầu năm	Chỉ tiêu thực hiện năm	Chỉ tiêu kế hoạch năm
1	2	3	4	5	6	7
19	Thay bút các tổ chức, nhà khoa học trực tiếp nghiên cứu, ứng dụng, chuyên giao nền bộ khoa học công nghệ trên địa bàn.					
20	Hỗ trợ xuất khẩu lao động (Không kể nhiệm vụ chi thuộc Bộ LĐTBXH đã bố trí dự toán Bộ LĐTBXH)					
21	Kinh phí bố trí dự giáo viên cho huyện nghèo					
22	Kinh phí học sinh cũ tuyển					
23	Trợ cấp kinh phí tăng cường dạy nghề gắn với việc làm					
24	Trợ cấp kinh phí đào tạo nghề tại chỗ (Không kể nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán Bộ Quốc phòng)					
25	Chính sách đào tạo, nâng cao đội ngũ cán bộ cơ sở (cán bộ thôn bản, xã, huyện)					
26	Tăng cường nguồn lực thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình					
27	Hỗ trợ thực hiện chính sách luân chuyển và tăng cường cán bộ tỉnh, huyện về xã					
28	Kinh phí thu: biên thu bút trích trẻ về tham gia tổ công tác tại xã					
IV	CHI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ÁP DỤNG CÁC XÃ NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH 135 NHƯ XÃ 135					
29	Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất					
30	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu ở các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn					
31	Dự án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ xã, thôn bản và cộng đồng					
32	Hỗ trợ hoạt động văn hoá thông tin					
33	Hỗ trợ hộ nghèo cải thiện vệ sinh môi trường					
34	Hỗ trợ về trợ giúp pháp lý, nâng cao nhận thức pháp luật cho người nghèo					
35	Hỗ trợ con hộ nghèo học lớp mẫu giáo thôn, bản, học sinh bán trú tại các trường phổ thông					
36	Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi, trợ cấp ban đầu,... đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục theo Nghị định 61.					
37	Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo theo định mức dân số từ 1 - 18 tuổi ngoài các xã 135					
V	VỐN ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG					
	Công trình hạ tầng KT-XH đối với cấp huyện:					
38	Trường trung học phổ thông					
39	Trương dân tộc nội trú					
40	Cơ sở dạy nghề tổng hợp huyện					
41	Bệnh viện huyện, bệnh viện khu vực, TT YT dự phòng					
42	Trung tâm dịch vụ tổng hợp về nông, lâm, ngư nghiệp					
43	Các công trình thủy lợi quy mô cấp huyện, liên xã					

S S T	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm	Thực hiện quý....	Lũy kế từ đầu năm	Ước thực hiện năm	Dự kiến năm sau
1	2	3	4	5	6	7
44	Đường giao thông từ tỉnh đến huyện, từ trung tâm huyện, tới xã, liên xã					
45	Các trung tâm cụm xã					
	Công trình hạ tầng KT-XH đối với cấp xã:					
46	Trường học					
47	Trạm y tế					
48	Đường giao thông liên thôn, bản, đường vào các khu kinh tế, sản xuất tập trung					
49	Các công trình thủy lợi phục vụ tưới và tiêu cho sản xuất nông nghiệp					
50	Công trình điện phục vụ sản xuất và dân sinh					
51	Công trình nước sinh hoạt					
52	Chợ trung tâm xã					
53	Trạm chuyển tiếp phát thanh xã					
54	Nhà văn hóa xã, thôn, bản					
55	Các công trình xử lý chất thải, tạo mặt bằng các cụm công nghiệp, làng nghề					
	VI VỐN TÍN DỤNG ƯU ĐÃI					
55	Vốn vay của hộ nghèo để trồng rừng sản xuất (50% lãi suất vay ngân hàng thương mại)					
56	Vốn vay phát triển sản xuất nông nghiệp, đầu tư cơ sở chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản (hỗ trợ 50% lãi suất vay ngân hàng thương mại)					
57	Vốn vay của hộ nghèo tối đa 5 triệu đồng/hộ với lãi suất 0% trong 2 năm giống gia súc, gia cầm, thủy sản.					
58	Vốn vay của các hộ nghèo phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp vay vốn tối đa 5 triệu đồng/hộ, lãi suất 0%.					
59	Vốn vay ngân hàng thương mại của các đơn vị sản xuất, chế biến, kinh doanh trên địa bàn huyện nghèo (Hỗ trợ 50% lãi suất).					
60	Vốn vay tín dụng xuất khẩu lao động (Không kể dự án do Bộ LĐTBXH chủ trì).					
...					

Ghi chú:- Khi lập báo cáo xây dựng dự toán ngân sách năm sau phải đánh giá ước thực hiện cả năm và dự kiến năm sau. Đồng thời thuyết minh cơ sở tính toán của từng chính sách, chế độ (Đối tượng, khối lượng; kinh phí, nguồn vốn)

- Đề nghị lập biểu tổng hợp các huyện nghèo và mỗi huyện một biểu riêng theo mẫu trên.